

QUAN NIỆM VỀ THÂN THỂ CỦA NGUYỄN VĂN TRUNG TRONG *CA TỤNG THÂN XÁC*

Chung Thị Thúy¹

TÓM TẮT

Tiếp thu nền văn hóa và triết học phương Tây từ khá sớm, Nguyễn Văn Trung trong “*Ca tụng thân xác*” thể hiện quan điểm tiếp nhận theo hướng tiến bộ và nhân văn. Với những quan niệm tích cực về thân thể, xác thịt của con người, Nguyễn Văn Trung qua “*Ca tụng thân xác*”, muốn tố cáo những quan niệm sai lầm về thân xác của các nền văn minh và tôn giáo. Bằng phương pháp hiện tượng luận, tác giả đã nâng vấn đề thân thể, xác thịt lên tầm triết học. Những quan niệm tiến bộ về thân thể, xác thịt của Nguyễn Văn Trung trong “*Ca tụng thân xác*” có ý nghĩa nhất định trong các lĩnh vực nghiên cứu như: phê bình xã hội học, nhận định tôn giáo, nhận định lịch sử... đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu và phê bình văn học.

Từ khóa: Nguyễn Văn Trung, *Ca tụng thân xác*, thân thể.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong cuộc đời cầm bút, ở lĩnh vực triết học, Nguyễn Văn Trung luôn “khao khát tìm ra một triết học đem tới cho cuộc đời trước mặt một ý nghĩa đích thực”. *Ca tụng thân xác* là một trong những công trình minh chứng cho quan điểm đó của ông. *Ca tụng thân xác* thể hiện sự bất đồng của Nguyễn Văn Trung trong quan niệm về thân xác với thuyết nhị nguyên của phương Tây, mà đỉnh cao là Descartes, khi họ “bỏ quên”, thậm chí miệt thị thân xác và triết lý thượng cổ Hy-lạp, khi cho rằng: “thân xác cũng như thế giới hữu hình đều phản ánh sự sa đọa của tinh thần”, vì vậy phải “cứu rỗi làm sao cho con người, linh hồn ra khỏi tù ngục của thân xác” [6; tr.13]. Trên cơ sở phân tích những trải nghiệm thực tế của thân thể con người, Nguyễn Văn Trung muốn khẳng định quan điểm triết học rằng: “không có sự đối lập giữa giá trị tinh thần và giá trị vật chất” và “tranh đấu” cho những giá trị tinh thần đích thực không phải bằng cách “tiêu diệt, khinh bỉ những giá trị thân xác, vật chất”, mà bằng cách “đề cao, bảo vệ giá trị đó”. Nói cách khác, Nguyễn Văn Trung cho rằng tinh thần và thể xác con người đồng nhất với nhau, thậm chí thân xác mới là cơ sở, nền tảng của tinh thần.

2. NỘI DUNG

Sinh ra và lớn lên trong gia đình công giáo, Nguyễn Văn Trung sớm nhận ra những tiêu cực trong quan niệm về con người của các giáo lý, đặc biệt là quan niệm sai

¹ Giảng viên khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

làm về con người ở mặt thân thể, xác thịt. Vì vậy, mở đầu cuốn *Ca tụng thân xác* ông viết: “Hình như trong tất cả các nền văn minh, đặc biệt trong các tôn giáo đều thấy ít nhiều sự khinh miệt những gì là vật chất, xác thịt và đề cao những gì là tâm trí, tinh thần” [6; tr.11]. *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung tập trung bàn về thân xác, những bí ẩn của dục tính như: dục vọng, dục tính, sadism, cấm kỵ, soi gương, vô thức, vô thức tập thể, trá hình, ản ức, mặc cảm... để phân tích những diễn biến trong cảm nhận về thân thể, mối quan hệ giữa thân thể và ngôn ngữ của con người nói chung trong xã hội. Từ đó, khẳng định vai trò của thân thể, xác thịt, trong đời sống của con người. Thân thể không chỉ tạo ra giá trị vật chất mà còn là tiền đề của những giá trị tinh thần.

Các quan niệm về thân thể, xác thịt trong *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung tập trung ở những điểm sau:

2.1. Thân thể - điều kiện tiên quyết cho sự tồn tại của con người

Trước hết, Nguyễn Văn Trung cho rằng, con người tồn tại ở đời bằng thân thể, xác thịt. Đối với sự sống, sự tồn tại của con người thì thân thể là “một bộ máy sinh lý” luôn ở trong tình trạng “động”. Con người dù ở trạng thái nào, khi tham gia hoạt động hay ngay cả trong trạng thái nghỉ ngơi như: ngủ, nằm, ngồi thì thân thể vẫn “chuyển động trong im lặng” và “vẫn chạy đều”, vì vậy, con người ít để ý đến sự tồn tại và vận động của thân thể, xác thịt. Họ chỉ quan tâm đến thân thể, xác thịt khi nào đau yếu, “nghĩa là một cơ quan nào đó trục trặc hay hư hỏng”. Như vậy, trong quá trình sống hàng ngày, dù công nhận vai trò của thân thể, xác thịt hay không thì thực tế cho chúng ta thấy, mọi hoạt động của con người đều phụ thuộc vào từng tế bào của thân thể. Nói cách khác, con người tồn tại, khẳng định được ở đời, trước hết là nhờ vào thân xác, cơ thể sống của mình.

Quan điểm của ông về thân thể cũng chỉ cho chúng ta thấy rằng: con người không chỉ tồn tại bằng thân xác mà mọi cái con người được hưởng cũng từ thân xác mà ra, do thân xác mà có. Ví như một công trình xây dựng, một món ăn... gần như tất cả những gì là vật chất con người có được đều do bàn tay, khối óc con người làm ra, từ những hoạt động của thân xác mà thành.

Thứ hai, ông cho rằng, tinh thần của con người xuất phát từ thân thể, xác thịt, vì vậy không thể tách bạch thân thể, xác thịt và tinh thần, linh hồn trong thực thể con người. Với quan điểm này, Nguyễn Văn Trung đã phân tích vai trò của thân thể đối với sự tồn tại của mỗi con người. Theo ông, thân thể, xác thịt không phải là “... những chương ngại vật ngăn cản người ta hướng thượng, vươn tới tinh thần, tới đời sống bằng tâm trí” [6; tr.17], mà ngược lại, nếu xem thường, miệt thị, kiềm chế thân thể, xác thịt sẽ dẫn đến méo mó, lệch lạc về tâm hồn, nhân cách, thậm chí con người còn trở nên bất nhân, nghiêm khắc, bất khoan dung với người khác. Từ thực tế tồn tại của thân thể con người, nghiên cứu con người trong cuộc sống cũng như trong văn chương nghệ thuật,

ông cho rằng, việc bạo động, khủng bố thân thể, xác thịt của người tu hành là một thứ “sa đíc” (bạo hành) đạo đức. Người sa-đíc đạo đức dần vật thân xác, lấy cơ chống tội lỗi nhưng thực ra là chống lại con người, làm cho con người đui què, tàn tật, vô tri, vô giác. Phrôlô trong *Thằng gù nhà thờ Đức Bà* là một ví dụ: “là thầy tu chuyên sống ép xác, trái với thiên tính, Phrôlô trở thành con người khô khan, lạnh lùng, mà vị trí và uy quyền còn khoắc cho ông chiếc mặt nạ đạo đức giả” và “Tha hồ cho các giáo lí bẻ cong con người ông, bản năng tự nhiên vẫn mạnh mẽ trời dậy, thân xác ông bị ầm ứ, dồn nén liền nổi loạn, chống lại các tín đồ khổ hạnh [10; tr.13]. Từ đó, có thể thấy rằng, thân thể con người với thiên tính tự nhiên của nó, không bị khuất phục bởi ý chí khát khe của con người, càng không bị khuất phục bởi các giáo lí khổ hạnh.

Theo các giáo lí khổ hạnh thì thân thể, xác thịt là nguyên nhân, nguồn gốc của mọi tội lỗi, xấu xa, thấp hèn, họ cho rằng, đời sống tu trì có ba kẻ thù chính, luôn luôn phải đối phó, chống trả đó là: Santan, ma quỷ cám dỗ và xác thịt. Nhưng trong ba kẻ thù này, xác thịt là nguy hiểm nhất vì là nội thù. Chính vì xác thịt là kẻ thù “nguy hiểm nhất” nên phải khủng bố thường xuyên xác thịt, bằng hãm mình, ăn chay, đánh tội. Phản bác lại điều đó, Nguyễn Văn Trung đã đưa ra một giả thiết đơn giản rằng, khi một bộ phận nào đó trên cơ thể bị trục trặc, đau ốm như: đau đầu, đau răng, hay đơn giản hơn là đói và khát, thì khi đó không thể có triết lí cao siêu được. Từ đó tác giả khẳng định “Không có thân xác không thể có tinh thần” [6; tr.28]. Bàn về vai trò của thân thể, xác thịt trong đời sống tinh thần của con người, Sartre cũng cho rằng: “Ngay cả trong suy nghĩ, người đang hiện hữu cũng không thể tách rời khỏi thân thể mình” [9; tr.76].

Không chỉ mạt sát, khinh rẻ nhu cầu thân thể, xác thịt của con người nói chung, các giáo lí đặc biệt chà đạp thân xác người phụ nữ, họ xem thân thể người phụ nữ là dơ bẩn, nguyên nhân của mọi tội lỗi, cám dỗ, vì vậy cần phải xa lánh đàn bà. Bằng câu hỏi đầy hoài nghi “Thế đàn ông xứng đáng hơn chăng?”, Nguyễn Văn Trung đã lên tiếng đòi sự công bình cho giới nữ, phản đối tư tưởng trọng nam khinh nữ tồn tại hàng nghìn năm trong lịch sử nhân loại. Ngay từ thời xa xưa, trong *Đạo đức kinh*, Lão Tử cũng từng có quan điểm tôn vinh thân thể người phụ nữ khi ông viết: “*Huyền tấn môn, thiên địa căn*”, có nghĩa là cửa mình của giống cái huyền diệu, là gốc rễ của đất trời [2]. Có thể thấy, Nguyễn Văn Trung luôn đứng về phía những quan điểm nhân văn, tiến bộ để đòi quyền sống cho con người, đặc biệt là người phụ nữ. Yếu tố đầu tiên và quan trọng nhất cho sự hiện hữu của mỗi con người là thân thể, xác thịt. Từ hiện tượng trong cuộc sống, qua phân tích, chứng minh, ông cho rằng, không có sinh hoạt nào thuần túy tay chân hay thuần túy trí óc, vì bất cứ sinh hoạt tay chân nào, dù đơn giản, thô thiển thế nào đi nữa, cũng có sự tham dự của trí tuệ và ngược lại, bất cứ sinh hoạt trí thức nào, dù cao siêu trừu tượng đến đâu đi nữa, cũng không gạt bỏ được sự cộng tác mật thiết của thân xác.

Thứ ba, ông chỉ ra rằng, mặc dù thân thể là tiền đề cho sự tồn tại của mỗi con người, song nó lại trở thành vật xa lạ với chính con người, con người dường như không quan tâm tới sự hiện diện của thân thể mình: "... con người hiện diện ở đời bằng thân xác nhưng như thể trong một tình trạng vong bản vong thân thường xuyên, nghĩa là trong tình trạng quên mình vì tâm trí lúc nào cũng ở nơi khác, ở đâu đó bên cạnh những điều mình thích, những người mình yêu và chỉ bận tâm với những đối tượng bên ngoài đó mà thôi" [6; tr.25]. Con người chỉ thực sự ý thức về thân thể mình trong những hoàn cảnh, điều kiện đặc biệt như ốm đau hay đói khát: "Phải có kinh nghiệm đói khát hai, ba ngày không có hạt cơm nào vào bụng, đi hàng giờ dưới ánh nắng mùa hè thiêu đốt hay trong mưa lạnh cắt da mới thấy thực tế trước mặt là thân xác, nhu cầu căn bản là nhu cầu của thân xác" [6; tr.29].

Nếu như các giáo lí cho vấn đề tôn giáo là linh thiêng, cao cả, thì Nguyễn Văn Trung cho rằng, vấn đề "linh thiêng, tôn giáo" không xa lạ và cao siêu gì, khi đấu tranh cho nhu cầu của thân thể, xác thịt chính là đấu tranh cho những điều cao cả đó. Ông đồng tình với quan điểm của Berdiaeff khi cho rằng: công cuộc tranh đấu cho cơm áo, cho những nhu cầu vật chất của thân xác có một ý nghĩa thiêng liêng, một giá trị tôn giáo như Berdiaeff đã nhận: "Vấn đề cơm áo đối với tôi là một vấn đề vật chất; nhưng đối với toàn thể thế giới trở thành vấn đề linh thiêng, tôn giáo" [6; tr.32]. Vì khi đói, khát, lạnh, rét, nóng nực..., con người chỉ nghĩ đến thân xác và nhớ đến những nhu cầu của thân xác; làm đầu tắt mặt tối, chân lấm tay bùn suốt ngày mà vẫn không đủ ăn thì làm gì còn thì giờ, hơi sức đâu mà nghĩ đến văn hóa, tinh thần hay linh hồn.

Quan điểm thân thể - vật xa lạ trong *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung đã thức tỉnh, lay gọi con người ý thức được sự tồn tại của thân thể mình, quan tâm đến những cảm giác, nhu cầu của thân thể. Quan điểm tiến bộ và nhân văn đó của ông đã gợi mở cho văn học nghệ thuật phát triển thêm hướng mới trong cả sáng tác và phê bình. Đó là nhu cầu giải phóng bản năng, giải phóng cái tôi cá nhân, là quan điểm nhân văn, tiến bộ khi quan tâm đến nhu cầu của con người cả ở mặt thể xác và tâm hồn, đặc biệt là nhu cầu thể xác. Bởi nhu cầu thể xác không phải là những đam mê, ham muốn thấp hèn mà đó là căn nguyên, cơ sở của sự tồn tại con người. Quan tâm đến thể xác không phải là những quan tâm tầm thường mà đi vào chiều sâu thâm kín của con người, là cơ sở của tinh thần và linh hồn.

2.2. Thân thể - nơi đón nhận, giao lưu với thế giới khách quan

Qua phân tích, tìm hiểu vai trò của thân thể trong đời sống của con người, Nguyễn Văn Trung đã chứng minh rằng thân thể không phải vật thể tồn tại độc lập và khép kín. Ngược lại, thân thể con người là phương tiện giao lưu, giao tiếp của con người với con người và của con người với thế giới xung quanh, hay "Thân xác là một

thực tại đầu mở, thiết yếu hướng ngoại. Nhiều cơ quan, bộ phận của thân xác đều được cấu tạo, bố trí để hướng ra bên ngoài đi tới người khác để tiếp nhận hay dâng hiến” [6; tr.57].

Theo Nguyễn Văn Trung, các cơ quan, bộ phận của thân thể con người: mắt, mũi, miệng, tai,... đặc biệt là cơ quan sinh dục, là những bộ phận bỏ ngỏ, trống rỗng, được kiến tạo để hướng ra bên ngoài. Không chỉ các bộ phận trên cơ thể con người là một “thực tại đầu mở” mà theo ông, toàn bộ thân thể của mỗi người cũng là một đầu mở. Bởi vì khi ta bước ra ngoài giao tiếp với thế giới, giao tiếp với mọi người thì bất kỳ ai cũng có thể nhìn ngắm thân thể ta, cảm nhận ta thông qua thân thể, thông qua những cái bắt tay, ngắm, vuốt... Nói cách khác, thân thể con người như “một lời mời đi vào tương giao nhân loại và thực hiện những tương giao đó” [6; tr.57]. Từ những phân tích, chứng minh của Nguyễn Văn Trung thì thân thể con người, ngay cả những dân tộc cổ sơ, những dân tộc theo cách gọi thông thường là kém văn minh, là mọi rợ, họ có thể để thân thể trần truồng thì không có nghĩa là họ không ý thức về thân thể của mình. Việc mặc quần áo và che dấu thân thể chẳng qua là do thói quen, quan niệm mà thôi.

Điều đặc biệt nhất trong “biện chứng đầu mở” về thân thể theo quan niệm của Nguyễn Văn Trung đó là vấn đề dục tính: “những cơ quan sinh dục, cũng như thân xác nói chung đều là *mở, trống, lộ*, nhưng được che dấu”, che dấu bởi bản tính tự nhiên của nó, vì vậy mà được gọi là “chỗ kín” và nó chỉ “mở ra khi đủ điều kiện, nghĩa là có sự ưng thuận, tự hiến”. Cơ quan sinh dục là một bộ phận của thân thể “thiết yếu mở ra khi có đủ điều kiện để dâng hiến cho người khác. Nhưng người khác ở đây không phải tất cả mọi người mà chỉ là *một người thôi*.” [6; tr.63].

Tính giao của thân thể, theo quan niệm của Nguyễn Văn Trung khá rộng rãi. Đó không chỉ là biểu hiện của giới hạn giữa thân thể với thân thể trong giao lưu, tiếp xúc với những người thân thiết, số đông, mà theo ông, cử chỉ duyên ái, mối quan hệ giữa hai người, bản thân nó đã mang đầy đủ bản chất tự nhiên và xã hội, cao hơn nữa, nó còn mang tính nhân loại: “Cử chỉ ái tình thiết yếu có tính cách xã hội, vì duyên ái là một tương giao nhân loại, một quan hệ với người khác nhưng quan hệ đó chỉ thu vào hai người”. Từ chứng minh đó, một lần nữa, tác giả khẳng định rằng: “Thân xác, cơ quan sinh dục là một thực tại đầu mở” [6; tr.64] và những cử chỉ khác của thân xác như ăn uống, tắm rửa, đại tiện, tiểu tiện... vốn dĩ nó là “thực tại đầu mở”, nhưng được giữ kín đáo hay không ít nhiều tùy theo phong tục.

Nguyễn Văn Trung cho rằng, con người giao ngộ ở đời bằng thân thể, xác thịt, trong tất cả các mối quan hệ xã hội, đơn giản như gặp gỡ ban đầu qua cái nhìn, cái vẫy tay, lời chào đón hay mặc dù mối quan hệ đó có giữ khoảng cách về thân xác như gặp nhân vật quan trọng hay các đối tượng thờ kính của tôn giáo đi chăng nữa thì việc quý, chấp tay lạy... cũng là hành động dùng thân xác để giao ngộ. Giao ngộ thân xác thể

hiện gần gũi nhất trong các mối quan hệ gia đình mà đỉnh điểm là giao ngộ trong tình yêu: “Không còn giao ngộ nào sâu xa hơn giao ngộ trong hôn nhân nhằm trao đổi ngay chính sức sống của mình bằng sức nóng và tình khí” [6; tr.147]. Thân thể, xác thịt cũng là nơi để con người bộc lộ tình yêu. “Thân xác là hiện thân của tình yêu”, vì vậy hai người yêu nhau trước hết là yêu thân thể, xác thịt của nhau, dùng thân thể, xác thịt của mình để yêu thân thể, xác thịt của người yêu. Thân thể, theo quan niệm của Nguyễn Văn Trung còn là cơ sở, điều kiện cơ bản để con người có thể thực hiện được ước mơ, hoài bão của mình, tạo nên những giá trị vật chất và tinh thần: “Thân xác làm cho tôi có mặt ở đời như một con người, cho phép tôi dự định, ước muốn, hành động hoặc bày tỏ, biểu lộ ý nghĩ, tình cảm, thực hiện những quan hệ với thế giới sự vật và những quan hệ giao ngộ với người khác” [6; tr.166].

Thân thể - nơi đón nhận và giao lưu trong quan niệm triết học của Nguyễn Văn Trung mang đậm màu sắc hiện sinh đã có ảnh hưởng ít nhiều trong văn học nghệ thuật. Quan niệm đó của ông đã thêm lí thuyết cho trường phái phê bình mới - phê bình ý thức vào văn học miền Nam Việt Nam thời bấy giờ.

2.3. Thân thể - công cụ tạo ra mọi giá trị vật chất và tinh thần

Theo Nguyễn Văn Trung, “thân xác là tiền đề, điều kiện của mọi sinh hoạt, là đất đứng để ta có mặt ở đời và là quan điểm để từ đó ta nhìn về cuộc đời và biến đổi cuộc đời” [6; tr.113]. Qua đó, ta có thể hiểu, thân thể, xác thịt có ý nghĩa vô cùng quan trọng, nó vừa là “tiền đề”, yếu tố đầu tiên và cơ bản nhất cho sự tồn tại của con người, đồng thời nó cũng là “phương tiện” để con người thực hiện những ý tưởng lớn lao trong cuộc sống. Vì thế, thái độ, cách nhìn nhận và ứng xử với thân thể như thế nào không chỉ mang tính nhân văn mà còn là thước đo của sự tiến bộ xã hội. Thậm chí, M.Foucault còn xem thân thể là căn cứ để “thiết kế” xã hội, ông cho rằng “...nó chính là tiêu điểm để quy hoạch và thiết kế cho mọi nội dung thực tiễn và hình thức tổ chức xã hội” [4].

Từ hiện thực cuộc sống, Nguyễn Văn Trung đã phân tích và chỉ ra vai trò, giá trị của thân thể, giúp cho không chỉ chủ thể - thân thể, mà ngay cả những tổ chức hoặc cá nhân sử dụng thân thể, nhận thức được rằng, thân thể, xác thịt không phải là công cụ đơn thuần, như một cái máy, một dụng cụ. Trái lại, thân thể, xác thịt, không chỉ tạo ra giá trị vật chất mà còn tạo ra giá trị tinh thần. Theo quan niệm của Nguyễn Văn Trung thì thân thể, xác thịt của con người bị xem như một dụng cụ là khi nó ở trong tình trạng vong thân, tức là sống không có ý nghĩa, con người không quyết định được cuộc sống, vận mệnh của mình. Thân thể con người trở nên vô nghĩa, chỉ còn là một cái xác khi phải bán hết sức lao động của mình để sống mà vẫn không xong vì bị ăn bớt hay bị bóc lột kết quả làm việc của thân xác mình. Khi thân xác bị coi như một đồ dùng, thân xác

ở trong tình cảnh vong thân - tình cảnh mất ý nghĩa, giá trị đích thực của thân xác, thì “thân xác chỉ còn là một cái xác, một sự vật.”[6; tr.80]. Nói cách khác, theo ông, thân thể con người chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người làm chủ được thân thể mình, được hưởng trọn vẹn thành quả do thân thể lao động vất vả mà có.

Ông quan niệm “con người bị vong thân, chỉ còn là một cái xác khi biến thành dụng cụ, một công dụng trong hệ thống dụng cụ nhằm phục vụ những dự định của người khác” và “Con người có thể bị vong thân dưới trăm nghìn hình thức khác nhau. Nhưng dưới bất cứ hình thức nào, là vong thân khi con người toàn diện bị giản lược vào một cái xác, một dụng cụ hữu ích...” [6; tr.83]. Ông cũng cho rằng, khi thân thể bị xem như một thứ hàng hóa, một công cụ để kích thích và thỏa mãn dục vọng, thì con người cũng ở trong tình trạng “vong thân”, mất hết ý nghĩa, đặc biệt, người phụ nữ là nạn nhân của hình thức vong thân này.

Nguyễn Văn Trung cũng quan niệm rằng, thân thể, xác thịt, không phải là cái máy của linh hồn, tinh thần, không tuân theo sự điều khiển của tinh thần, thực hiện những quyết định của linh hồn. Trái lại “toàn thân tham gia vào việc tri giác, suy tưởng, dự định. Chính thân xác lãnh hội những khả năng hoạt động của con người và linh động thích nghi với những nỗ lực thực hiện những khả năng đó” [6; tr.113].

Theo quan niệm của Nguyễn Văn Trung thì thân thể có một không gian riêng, gọi là “không gian thân xác”. Ông cho rằng, con người chỉ đạt tới mức độ sâu xa nhất trong tương giao nhân loại khi có sự giao ngộ trực tiếp bằng thân xác: “Trong tương giao nhân loại, thân xác không phải là một dữ kiện tâm lí nhưng là một hiện diện sống động, luôn luôn sẵn sàng, chờ đợi, đón mời, hướng về người khác. Chính vì thế mà có sự gặp gỡ và giao ngộ” [6; tr.141]. Theo Nguyễn Văn Trung thì không gian thân xác là không gian tự do nhất của dục tính, bởi vì “Dự định dục tình là dự định không gì bên ngoài ngăn chặn được. Nó là khả năng gắn liền với cứ điểm tối thiểu không thể giản lược được là không gian thân xác; “Và người ta chỉ tiêu diệt được không gian thân xác khi tiêu diệt thân xác mà thôi. Từ quan niệm của Nguyễn Văn Trung có thể hiểu, thân thể, xác thịt của con người có hai không gian, đó là không gian bên ngoài và không gian bên trong. Không gian bên ngoài là không gian trong sự giao ngộ với người khác, với sự vật và mức độ chiều sâu của không gian bên ngoài được đánh dấu bằng “sự dấn thân của thân xác vào thế giới sự vật” [6; tr.123]. Còn không gian bên trong là không gian dục tính, là “cứ điểm tối thiểu” và tự do nhất của con người, nó chỉ bị tiêu diệt, mất đi khi thân thể, xác thịt bị tiêu diệt mà thôi.

Quan niệm về thân thể - công cụ của Nguyễn Văn Trung mang tính nhân văn cao cả, giúp cho con người ý thức được giá trị của thân thể họ. Đồng thời, ý thức được thành quả lao động từ thân thể mình, những quyền lợi mà mình có, do thân thể họ tạo

ra, chống lại sự áp bức, bóc lột, chà đạp lên thân thể người lao động. Quan niệm về thân thể - công cụ của Nguyễn Văn Trung, với ngôn ngữ và kỹ thuật mô tả hiện tượng luận đã góp phần ngăn chặn lối văn chương phi lý, hư vô, đồng thời đẩy lý thuyết dần thân đến hành động của quan niệm “tri hành hợp nhất” trong văn chương nghệ thuật.

3. KẾT LUẬN

Ra đời trong bối cảnh miền Nam Việt Nam trước năm 1975, quan niệm về thân thể trong *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung mang đậm màu sắc hiện sinh, đã thể hiện tiếng nói đầy khao khát tự do và đòi quyền sống, quyền bình đẳng cho con người. Những quan niệm về thân thể trong *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung đã gợi lên những suy tư, trăn trở về thân phận con người, giúp cho mỗi người mình xác và khẳng định sự tồn tại của mình với vai trò cá thể - chủ thể trong xã hội. Đồng thời, quan niệm của ông còn khơi gợi nơi con người nói chung, người dân lao động nói riêng ý thức về thân thể, trách nhiệm của thân thể - chủ thể trong hoàn cảnh xã hội đương thời, từ đó có thái độ ứng xử và hành động trong đời sống hiện thực. Ảnh hưởng của chủ nghĩa hiện sinh nói chung, quan niệm về thân thể trong *Ca tụng thân xác* của Nguyễn Văn Trung nói riêng đã góp phần phát triển các khuynh hướng lý luận phê bình mới như phê bình ý thức, phê bình phân tâm học, phê bình Mác-xít, đặc biệt là phê bình nữ quyền luận và phê bình hiện sinh... trong đời sống văn học miền Nam Việt Nam trước 1975 và có ảnh hưởng không nhỏ đến cả sáng tác lẫn phê bình văn học Việt Nam hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Thụy Khuê (2014), *Nguyễn Văn Trung*, nguồn <http://thuykhue.free.fr/stt/n/ Nguyenvan Trung 01.html>
- [2] Phương Lựu (2016), *Văn chương với thân thể*, nguồn <http://baovannghe.com.vn/van-chuong-voi-than-the-226.html?vip=bvn>
- [3] Lã Nguyên (2016), *Miền Nam Việt Nam 1954 - 1975: Năm triết thuyết và hai dòng văn học từ Âu - Mỹ*, nguồn <http://sachxua.net/forum/ban-tron-van-hoc-lich-su-van-hoa/mien-nam-viet-nam-1954-1975-nam-triet-thuyet-va-hai-dong-van-hoc-tu-au-mi/>
- [4] Huỳnh Như Phương (2009), *Chủ nghĩa Hiện sinh ở Miền Nam Việt Nam 1954 - 1975 (trên bình diện lý thuyết)*, nguồn http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/chu_nghia_hien_sinh_mien_nam_1954_1975-2.html
- [5] Đỗ Lai Thúy (2011), *Nguyễn Văn Trung và thái độ trí thức*, <https://www.vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song27/cuoc-song-quanh-ta46/nguyen-van-trung-va-thai-do-tri-thuc>
- [6] Nguyễn Văn Trung (1967), *Ca tụng thân xác*, Nxb. Nam Sơn, Sài Gòn.

- [7] Nguyễn Văn Trung (1968), *Ngôn ngữ và thân xác*, Nxb Trình Bầy - Sài Gòn.
- [8] Nguyễn Văn Trung (1968), *Sartre trong đời tôi*, Bách Khoa số 267-268, ngày 15-02 và 01-3-1968, tr.32.
- [9] Jacques Colette (2011), *Chủ nghĩa hiện sinh* (Hoàng Thạch dịch), Nxb. Thế giới, Hà Nội.
- [10] Victor Hugo (1952), *Thằng gù nhà thờ Đức Bà* (Nhị ca dịch), Nxb. Flammarion, Paris.

NGUYEN VAN TRUNG'S IDEAS OF HUMAN BODY IN THE WORK *THE PRAISE OF HUMAN BODY*

Chung Thi Thuy

ABSTRACT

Thanks to an early approach to Western culture and philosophy, Nguyen Van Trung reveals a modern and humane receptive attitude in his work "The praise of human body". With positive ideas of human body, through "The praise of human body", the writer aims to denounce some wrong opinions of the body in a number of civilizations and religions. By the use of phenomenology, the writer raises the issue of human body to the philosophical level. These progressive views have a positive impact on some important fields of research such as sociological criticism, religious recognition, historical recognition, especially in the literary research and criticism.

Keywords: *Nguyen Van Trung, The praise of human body, human body.*